

TÂY NINH – ĐIỂM ĐẾN ĐẦU TƯ

A. TỔNG QUAN TỈNH TÂY NINH



I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

Tây Ninh có diện tích tự nhiên 4.041,25km², dân số khoảng 1.188.758 người, có 9 đơn vị hành chính bao gồm: Thành phố Tây Ninh, Thị xã Trảng Bàng, Thị xã Hòa Thành và 06 huyện. Tây Ninh cách Thành phố Hồ Chí Minh 99 km về phía Tây Bắc theo Quốc lộ 22.

Tây Ninh nằm trong vùng Đông Nam bộ và Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam; phía Tây và Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 240km với 03 cửa khẩu Quốc tế (Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam), 03 cửa khẩu chính (Kà Tum, Chàng Riệc và Phước Tân), 10 cặp cửa khẩu phụ; phía Đông giáp tỉnh Bình Dương và tỉnh Bình Phước; phía Nam giáp Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An. Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh 70 km và Thủ đô PhnômPênh – Vương quốc Campuchia 170km. Tây Ninh có vị trí địa kinh tế với nhiều tiềm năng trong việc kết nối các nguồn lực kinh tế xuyên Á, đặc biệt là Hành lang Kinh tế phía Nam tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng góp phần thúc đẩy nhanh trong quá trình hội nhập sâu, rộng trong Khu vực Đông Nam Á.

Địa hình: Tương đối bằng phẳng, địa chất công trình, tính cơ lý của đất tốt, khi xây dựng nền móng ít tốn kém, rất thuận lợi phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và kết cấu hạ tầng.

Đất đai: Tây Ninh có 4 nhóm đất chính, có thành phần cơ giới từ thịt nhẹ đến thịt nặng, tỷ lệ sét vật lý ở tầng canh tác 30 – 45%, đất có kết cấu tốt. Độ pH 4,57 – 4,90; thành phần đạm, lân, kali tổng số từ trung bình đến khá, nghèo lân dễ tiêu, hàm lượng chất hữu cơ ở tầng canh tác dao động từ 1,5 – 5,8%, được phân bố:

- Nhóm đất xám bạc màu 335.435ha, chiếm 83,04% diện tích tự nhiên;
- Nhóm đất phù sa 21.867 ha, chiếm 5,41%;
- Nhóm đất đỏ vàng 14.468 ha, chiếm 3,58%;
- Nhóm đất phèn 6.822 ha chiếm 1,69% DTTN.

Khí hậu: mang tính chất nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, tổng lượng bức xạ cao và ổn định, nhiệt độ bình quân cao đều quanh năm, tổng tích ôn lớn, số giờ nắng nhiều, mưa nhiều, ít bão.

Lượng mưa: tổng lượng mưa trung bình năm sản sinh trên địa bàn tỉnh là 1.763 mm (2021). Mùa mưa thường bắt đầu từ tháng V và kết thúc vào tháng XI chiếm hơn 90% tổng lượng mưa trung bình cả năm, mùa khô thường bắt đầu từ tháng XII đến tháng IV năm sau và chỉ chiếm dưới 10% tổng lượng mưa trung bình năm.

Số giờ nắng hàng năm: trung bình từ 2.500 – 2.700 giờ (khoảng 6,8 – 7,4 giờ/ngày). Trong năm, số giờ nắng vào mùa khô rất cao, trung bình 240 – 260 giờ/tháng (8,0 – 8,7 giờ/ngày), thời gian mùa mưa có số giờ nắng thấp hơn hẳn, trung bình 180 – 200 giờ/tháng (6,0 – 6,7 giờ/ngày).

II. HẠ TẦNG KINH TẾ

1. Mạng lưới giao thông

Tây Ninh sẽ đảm bảo kết nối và hình thành mạng lưới vận tải thông suốt với các tỉnh, thành trong Vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam, đặc biệt là kết nối với các Cảng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu; Đồng thời, kết nối giao thông trên cơ sở phát huy tối đa lợi thế của Tây Ninh là cửa ngõ gần nhất của Thành phố Hồ Chí Minh qua Campuchia và ngược lại.

Đường bộ:

- Tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài;
- Tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành;
- Tuyến cao tốc Gò Dầu - Xa Mát;
- Đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hoà;
- Đường Vành đai 3, đường Vành đai 4...;
- Các tuyến quốc lộ quy hoạch mới: QL.22C kết nối Bình Dương - Tây Ninh, QL.56B kết nối Bà Rịa - Vũng Tàu - Bình Dương - Tây Ninh...

Đường thủy:

Hành lang vận tải thủy Tây Ninh - Thành phố Hồ Chí Minh - Bà Rịa - Vũng Tàu (khu bến cảng Cái Mép - Thị Vải), khối lượng vận tải khoảng 31,5 ~ 35,5 triệu tấn/năm, phục vụ vận chuyên kết nối hàng hóa các tỉnh miền Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ qua thành phố Hồ Chí Minh đến khu bến cảng biển Cái Mép - Thị Vải, kết

nối đến các trung tâm logistics và cảng cạn ở Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh và Long An. Trên hành lang gồm các tuyến chính qua các sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, sông Vàm Cỏ Đông, Vàm Cỏ Tây, sông Soài Rạp, sông Thị Vải và các tuyến nhánh, kết nối khác...

Khoảng cách từ khu vực trung tâm tỉnh đến một số cảng:

- Cảng Cát Lái (Thành phố Hồ Chí Minh): Khoảng 110 km;
- Cảng Hiệp Phước (Thành phố Hồ Chí Minh): Khoảng 120 km.

2. Cung cấp điện, nước

a. Hệ thống điện

Hiện nay, nguồn điện chính cung cấp cho tỉnh Tây Ninh từ nguồn lưới điện quốc gia qua trạm biến thế 500/220kV Cầu Bông tại Củ Chi TP.HCM và trạm 220/110kV Bình Long-2x125MVA ở tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, một số nguồn năng lượng tại chỗ đang được khai thác gồm:

+ 02 nhà máy thủy điện (nhà máy thủy điện CS2 và nhà máy thủy điện Dầu Tiếng), công suất mỗi nhà máy 1,5MW.

+ 01 nhà máy điện sinh khối sử dụng nhiệt đốt từ chất thải trong sản xuất đường từ mía (Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công) chủ yếu cấp điện cho vận hành của nhà máy sản xuất đường, công suất 37MW.

+ 10 nhà máy điện năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh Tây Ninh với tổng công suất lắp đặt là 808MW.

Lưới phân phối điện trung thế đã kéo đến 95/95 xã, phường, thị trấn, đạt tỷ lệ 100%. Phụ tải trên địa bàn tỉnh được cấp qua 09 trạm biến áp 110kV với tổng công suất là 571MVA và 02 trạm biến áp 220 KV với tổng công suất là 750MVA. Với hệ thống lưới điện như hiện nay đảm bảo cung cấp đủ điện cho sản xuất và sinh hoạt, nhất là các Khu - Cụm Công nghiệp, Khu Kinh tế Cửa khẩu, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tại các Khu Công nghiệp Trảng Bàng, Phước Đông, Chà Là và Thành Thành Công đều có đầu tư trạm điện 100KV riêng, đảm bảo đồng bộ với nhu cầu phát triển của các Khu Công nghiệp.

b. Hệ thống thủy lợi:

Hồ Dầu Tiếng, công trình thủy lợi lớn nhất cả nước (diện tích mặt nước 270 km², dung tích chứa 1,58 tỷ m³ nước) có khả năng tưới tiêu cho khoảng 100 nghìn ha đất nông nghiệp. Nguồn nước Hồ Dầu Tiếng còn đáp ứng nhu cầu sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và nước sinh hoạt của Tây Ninh, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước và Long An.

c. Hệ thống cấp nước:

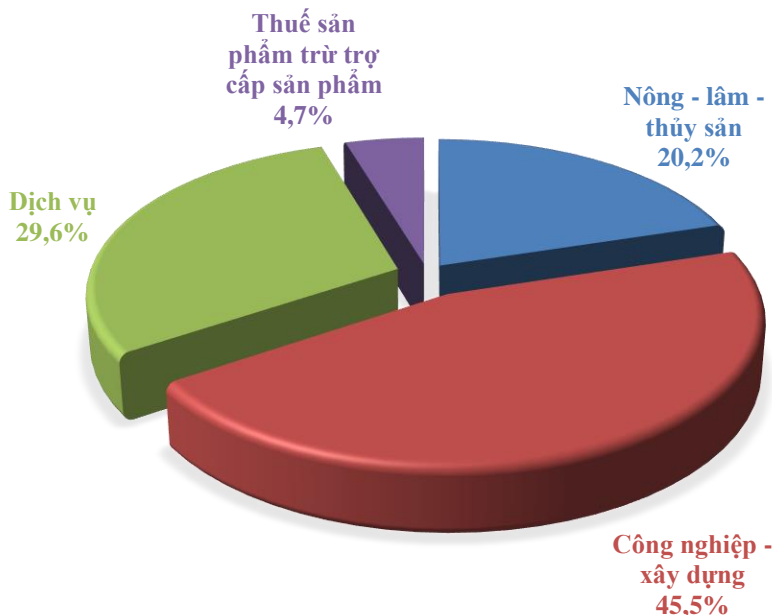
Hệ thống cấp nước sinh hoạt và đô thị hiện có tổng công suất thiết kế khoảng 27.300m³/ngày đêm. Riêng các Khu Công nghiệp tỉnh hiện có 07 nhà máy cung cấp nước sạch với tổng công suất thiết kế khoảng 63.400m³/ngày đêm. Độ pH nước ngầm dao động từ 5-6, nước mặt dao động từ 6,2-9,26.

B. MỘT SỐ NÉT NỔI BẬT CỦA NỀN KINH TẾ

I. KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI

Kết quả phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh năm 2022	
GRDP (giá hiện hành)	102.387 tỷ VND
Mức tăng GRDP	9,56%
Kim ngạch xuất khẩu	6.464 triệu USD
Thu ngân sách	11.726 tỷ VND
Cơ cấu kinh tế:	
- Nông - lâm - thủy sản	20,2%
- Công nghiệp - xây dựng	45,5%
- Dịch vụ	29,6%
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	4,7%

CƠ CẤU NỀN KINH TẾ 2022



II. THẾ MẠNH VỀ NÔNG NGHIỆP

Điều kiện tự nhiên thuận lợi phát triển cây công nghiệp: Cây mía, mì, cao su, hạt điều và đậu phộng.., hình thành vùng chuyên canh gắn liền với việc xây dựng các nhà máy chế biến nông sản tại chỗ, phát huy tiềm năng, đẩy mạnh hơn nữa trong việc nâng cao chuỗi giá trị nông nghiệp.

Năm 2022	Diện tích (ha)	Sản lượng/năm (Tấn)
Một trong những tỉnh sản xuất mía đường lớn nhất nước	6.255	466.820
Dẫn đầu trong sản xuất và xuất khẩu tinh bột sắn	61.146	2.010.836
Vị trí quan trọng trong sản xuất , chế biến cao su	101.213	185.482
Vị trí quan trọng trong sản xuất và xuất khẩu hạt điều	1.579	3.330
Cây ăn quả	14.237	160.761
Rau các loại	19.462	362.767

III. NHỮNG NÉT ĐỘC ĐÁO VỀ DU LỊCH

Một số địa điểm du lịch nổi tiếng tại Tây Ninh:

- **Núi Bà Đen:** Ngọn núi cao nhất Nam Bộ (986m), là điểm đến tham quan của trên 2,5 triệu lượt du khách mỗi năm. Hiện nay, tỉnh đang đầu tư Khu Du lịch quốc gia núi Bà Đen trở thành Khu Du lịch tầm cỡ quốc tế, đặc sắc, giữ vai trò trung tâm có sức lan tỏa lớn dẫn dắt phát triển du lịch của tỉnh.



- **Tòa Thánh Cao Đài:** Là trung tâm đạo Cao Đài, một tôn giáo ra đời tại Tây Ninh từ năm 1926. Với kiến trúc độc đáo của Tòa Thánh, những lễ hội lớn vào tháng Giêng, tháng Tám Âm lịch, thu hút hàng triệu lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan mỗi năm.

- **Vườn Quốc gia Lò Gò - Xa Mát** cách Thành phố Tây Ninh 40 km, diện tích 18.765 ha có giá trị cao đa dạng sinh học, có nhiều loại động thực vật được ghi trong sách đỏ Việt Nam, rất thuận lợi cho phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khám phá, nghiên cứu khoa học...



- **Di tích lịch sử Căn cứ Trung ương Cục miền Nam** ở về phía Bắc tỉnh Tây Ninh, sát biên giới Việt Nam – Vương quốc Campuchia, cách Thành phố Tây Ninh khoảng 60 km. Di tích hiện nay không chỉ có giá trị đặc biệt đối với truyền thống lịch sử và còn là điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước.

- **Hồ Dầu Tiếng:** Là một trong những hồ nước nhân tạo lớn nhất của Việt Nam và Đông Nam Á, nằm trên địa bàn huyện Tân Châu và Dương Minh Châu, cách thành phố Tây Ninh 25 km về hướng Đông và cách thành phố Hồ Chí Minh 90 km. Bên cạnh vai trò trọng yếu cung cấp nước tưới tiêu cho toàn khu vực, Hồ Dầu Tiếng còn là một địa điểm du lịch rất hấp dẫn. Với diện tích 27.000 ha, không gian rộng lớn mênh mông, quang cảnh xanh mát tạo nên một tuyệt tác thiên nhiên đặc sắc hút mắt người xem.



IV. THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI

Với ba cửa khẩu quốc tế đường bộ Mộc Bài, Xa Mát và Tân Nam kết nối các nguồn lực Xuyên Á, tỉnh đã quy hoạch và xúc tiến đầu tư vào 02 Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát với mục tiêu thúc đẩy kinh tế biên mậu theo hướng hội nhập sâu, rộng và toàn khu vực. Hiện nay, đã có 60 dự án đầu tư vào Khu Kinh tế cửa



khẩu, vốn đầu tư 221,95 triệu USD và 11.471,40 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 15.800 lao động; Bước đầu có tác động tích cực cho tăng trưởng và giải quyết việc làm cho người dân.

C. TÌNH HÌNH THU HÚT ĐẦU TƯ

1. Thu hút đầu tư toàn tỉnh:

Tổng vốn thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2022 đạt 16.517,9 tỷ đồng và 692,2 triệu USD, trong đó có 56 dự án (40 dự án trong nước và 16 dự án nước ngoài) được cấp mới giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

Lũy kế đến 31/12/2022, trên địa bàn tỉnh có 1.025 dự án (674 dự án trong nước và 351 dự án đầu tư nước ngoài) với tổng vốn đăng ký 116.193 tỷ đồng và 9.034,6 triệu USD, bao gồm:

- Thu hút đầu tư nước ngoài: Thu hút đầu tư nước ngoài năm 2022 đạt 692,2 triệu USD, gồm: cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 16 dự án với vốn đầu tư 534,7 triệu USD, gồm 14 dự án công nghiệp và 02 dự án dịch vụ tư vấn, giảm 11,1% về số dự án và tăng 102% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; Điều chỉnh tăng vốn cho 15 dự án với số vốn tăng 185,4 triệu USD, điều chỉnh giảm vốn cho 5 dự án với số vốn giảm 27,9 triệu USD. Tính đến ngày 31/12/2022, trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có 351 dự án đầu tư nước ngoài với vốn đăng ký: 9.034,6 triệu USD, vốn thực hiện lũy kế năm 2022 đạt khoảng 4.591,3 triệu USD.

- Thu hút vốn đầu tư trong nước: Tổng vốn thu hút đầu tư trong nước năm 2022 là 16.568,8 tỷ đồng, gồm: cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và chủ trương đầu tư mới 40 dự án với tổng vốn đăng ký 13.262,3 tỷ đồng; 23 dự án điều chỉnh tăng vốn với vốn tăng 3.306,5 tỷ đồng; chấm dứt hoạt động, thu hồi (do nhà đầu tư quyết định chấm dứt): 17 dự án với vốn đăng ký 1.091,3 tỷ đồng. Đến ngày 31/12/2022, trên địa bàn tỉnh Tây Ninh có 674 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực với vốn đăng ký là 116.193 tỷ đồng; trong đó: có 343 dự án đi vào hoạt động với số vốn 64.265,5 tỷ đồng, 75 dự án đang triển khai xây dựng với số vốn 16.747,6 tỷ đồng, 228 dự án chưa xây dựng với số vốn 33.754,8 tỷ đồng, 25 dự án dừng hoạt động với số vốn 1.311 tỷ đồng; 03 dự án đã được cấp chủ trương đầu tư với số vốn 644,1 tỷ đồng, đang thực hiện thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo quy định.

2. Đầu tư phát triển các Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu

Hiện trên địa bàn tỉnh đã có 05 Khu Công nghiệp đang hoạt động (Khu Công nghiệp Trảng Bàng, Khu Chế xuất và Công nghiệp Linh Trung 3, Khu Công nghiệp Thành Thành Công, Khu Công nghiệp Phước Đông, Khu Công nghiệp Chà Là); Tổng diện tích 3.383,96 ha, trong đó đất công nghiệp có thể cho thuê 2.410,33 ha, tỷ lệ lấp đầy gần 60%. Ngoài ra, tỉnh còn có 02 Khu Kinh tế cửa khẩu: Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài với diện tích 21.284 ha và Khu Kinh tế cửa khẩu Xa Mát với diện tích 34.197 ha.

Tính đến ngày 15/11/2022: thu hút đầu tư trong nước và ngoài nước vào các Khu công nghiệp, khu kinh tế đạt 590,1 triệu USD và 1.033,5 tỷ đồng, bao gồm: cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới cho 16 dự án với vốn đầu tư 519,5 triệu USD và 912,5 tỷ đồng; tăng vốn 11 dự án với vốn tăng 94,9 triệu USD và 121 tỷ đồng; 02

dự án giảm vốn với vốn giảm 24,3 triệu USD; chấm dứt hoạt động, thu hồi (do nhà đầu tư quyết định chấm dứt) 14 dự án với vốn đăng ký là 100 triệu USD và 221 tỷ đồng. Lũy kế, có 377 dự án đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế (278 nước ngoài và 99 trong nước) với vốn đăng ký 8.457,4 triệu USD và 20.800,3 tỷ đồng.

3. Phát triển Cụm công nghiệp

Hiện trên địa bàn tỉnh đã có 05 Cụm công nghiệp (CCN) đang hoạt động (CCN Tân Hội 1, CCN Thanh Xuân, CCN Bến Kéo, CCN Hòa Hội, CCN Ninh Điền); Tổng diện tích 215,78 ha, diện tích đất công nghiệp đã cho thuê 129,79 ha, tỷ lệ lấp đầy bình quân đạt 88,53% đứng thứ 9/63 tỉnh thành cả nước và đứng thứ 2/8 tỉnh thành của vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam.

Trong năm 2022: thu hút đầu tư trong nước và ngoài nước vào các cụm công nghiệp đạt 120 tỷ đồng, trong đó: tăng vốn 01 dự án trong nước với vốn tăng 120 tỷ đồng. Tính đến ngày 15/11/2022, có 24 dự án đăng ký hoạt động với vốn đăng ký 82,978 triệu USD và 1.813,73 tỷ đồng.

4. Đầu tư dự án trọng điểm

Năm 2022, thu hút đầu tư dự án trong nước tăng 36,1% so với cùng kỳ, trong đó cấp chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho 02 dự án điện năng lượng mặt trời tại khu vực bán ngập thuộc hồ Dầu Tiếng với tổng vốn đăng ký là 7.129,8 tỷ đồng và 01 dự án khu đô thị, phục vụ dân số 9.052 người, với vốn đầu tư đăng ký là 3.245 tỷ đồng.

Trong điều kiện dịch bệnh COVID-19 và kinh tế thế giới có nhiều yếu tố phức tạp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn, thu hút đầu tư nước ngoài giảm so với cùng kỳ; một số dự án gặp khó khăn trong công tác triển khai do chuyên gia nước ngoài chưa quay trở lại Việt Nam, giảm hoặc thiếu đơn hàng do ảnh hưởng của chiến tranh Nga và Ukraine. Tuy nhiên, trong năm qua vẫn có những điểm tích cực thu hút đầu tư nước ngoài: vốn thực hiện dự án đạt 304,7 triệu USD bằng 74,4% so với cùng kỳ; các chỉ tiêu: doanh thu tăng 5,4%, xuất khẩu tăng 4,8%, lao động tăng 3%, nộp ngân sách tăng 10,6% tăng so với cùng kỳ.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng thu hút mới 05 dự án nước ngoài có vốn đăng ký lớn hơn 20 triệu USD, gồm: dự án Sản xuất vải cao cấp Louvre với vốn đăng ký 210 triệu USD, dự án nhà máy sản xuất màng Polyester với vốn đăng ký 220 triệu USD, 03 dự án Nhà máy Caishi International Việt Nam của Công ty TNHH Caishi International Việt nam với vốn đầu tư mỗi dự án 20-30 triệu USD.

D. CHI PHÍ ĐẦU TƯ

I. ĐẤT ĐAI & CÁC TIỆN ÍCH

Loại chi phí	Đơn giá(chưa bao gồm VAT)
Giá thuê đất có hạ tầng	80-100 USD/m ² / năm
Giá nước sạch	0,32-0,42 USD/m ³
Phí xử lý nước thải	0,3-0,4 USD/m ³
Phí duy tu hạ tầng	0,4-0,6USD/m ² / năm

Phí vận chuyển Container về cảng Cát Lái.	Cont. 40 feet: ~2,5 USD/km Cont. 20 feet: ~2,4 USD/km
Giá điện (Tính theo giá điện EVN Việt Nam)	-Giờ bình thường: 1.536đ/KWH ¹ -Giờ thấp điểm: 970đ/KWH ² -Giờ cao điểm: 2.759đ/KWH ³

II. LAO ĐỘNG

Thông tin	Số liệu
Dân số trên toàn tỉnh	1.188.758 người (năm 2022)
Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc	677.005 người (năm 2022)
- Thu nhập bình quân 1 tháng của người lao động: + Thành thị + Nông thôn -Mức lương tối thiểu:	5,87 triệu đồng (năm 2020) 5,91 triệu đồng/tháng 5,69 triệu đồng/tháng - Khu vực II: 4.160.000đồng - Khu vực III: 3.640.000đồng
Bảo hiểm (phần người lao động) - Bảo hiểm xã hội (8%) - Bảo hiểm y tế (1,5%) - Bảo hiểm thất nghiệp (1%) - Kinh phí Công Đoàn(1%)	Tổng cộng: 11,50% trên mức lương cơ bản và phụ cấp
Bảo hiểm(phần người sử dụng lao động) - Bảo hiểm xã hội (18%) - Bảo hiểm y tế (3%) - Bảo hiểm thất nghiệp (1%) - Kinh phí Công Đoàn(1%)	Tổng cộng: 23,50% trên mức lương cơ bản và phụ cấp

III. GIÁ THUÊ ĐẤT TẠI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

Khu công nghiệp	Địa chỉ	Diện tích có thể cho thuê	Giá thuê	Ngành nghề có thể tiếp nhận
Khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III	Khu phố Suối Sâu, Phường An Tịnh, Thị xã	3,82 ha	Từ 110 - 120 USD/m ²	Đa ngành nghề

¹ Thứ 2 – thứ 7 : từ 04 giờ 00 đến 9 giờ 30 ; từ 11 giờ 30 đến 17 giờ 00; từ 20 giờ 00 đến 22 giờ 00
Chủ nhật: từ 04 giờ 00 đến 22 giờ 00

²Tất cả các ngày trong tuần từ 22 giờ 00 đến 04 giờ 00 sáng ngày hôm sau

³Thứ 2 đến thứ 7: từ 09 giờ 30 đến 11 giờ 30 ; từ 17 giờ 00 đến 22 giờ 00

	Trảng Bàng, Tây Ninh			
Khu công nghiệp Thành Thành Công	Xã An Hòa, Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	90 ha	+ Khu đa ngành: 80 USD/m ² + Phân khu dệt nhuộm: 150 USD/m ²	
Khu công nghiệp Phước Đông	Đường tỉnh 782, Phước Đông, Gò Dầu, Tây Ninh	396,8 ha	Từ 80 - 100 USD/m ²	
Khu công nghiệp Chà Là	Ấp Bình Linh, xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	0,84 ha	55 USD/m ²	
Khu công nghiệp TMTC thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài	Ấp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, Huyện Bến Cầu, thuộc Khu kinh tế Cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh.	20,72 ha	+ Dự án không có công đoạn nhuộm, văn phòng, kho bãi: 65 USD/m ² + Dự án có công đoạn nhuộm: 95 USD/m ²	

E. MỘT SỐ THỂ MẠNH KHÁC

I. ĐÀO TẠO, THU HÚT VÀ SỬ DỤNG NGUỒN NHÂN LỰC

Hiện nay, tỉnh Tây Ninh tập trung nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của xã hội. Đội ngũ nhân lực đáp ứng đủ về số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời, thực hiện các chính sách để thu hút nguồn nhân lực trình độ cao, nhất là nhân lực khoa học – công nghệ, cán bộ quản lý, kinh doanh và công nhân kỹ thuật lành nghề.

Ngoài ra, Tây Ninh có lợi thế rất lớn về vị trí địa lý trong thu hút và sử dụng nguồn nhân lực: là tỉnh tiếp giáp với Thành phố Hồ Chí Minh, nơi có nguồn lao động chất lượng cao dồi dào nhất cả nước, nên khả năng kết nối, thời gian di chuyển từ Tây Ninh đến Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại thuận lợi; Vì vậy, Tây Ninh có

thể tận dụng nguồn nhân lực sẵn có tại Thành phố Hồ Chí Minh về Tây Ninh làm việc nhất là lao động có trình độ cao.

II. MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ ĐƯỢC QUAN TÂM, CẢI THIỆN

Năm 2018, tỉnh đã thành lập Trung tâm hành chính công, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp liên hệ, giải quyết thủ tục hành chính góp phần giảm chi phí, thời gian cho doanh nghiệp và người dân.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính. Triển khai nhân rộng việc thực hiện tiếp nhận, tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua mạng xã hội Zalo trên địa bàn tỉnh.

Hoàn thành việc triển khai mô hình Trung tâm hành chính công ở 03 cấp chính quyền. Từ năm 2019, người dân và doanh nghiệp chỉ phải tới một địa điểm duy nhất để nộp hồ sơ và nhận kết quả, không phải đi lại nhiều lần, các hồ sơ được giải quyết đúng hạn hoặc sớm trước hạn, tiến tới khắc phục không còn hồ sơ trễ hạn.

III. HẠ TẦNG GIAO THÔNG, HẠ TẦNG XÃ HỘI ĐƯỢC TẬP TRUNG CẢI THIỆN

Mở rộng nâng cấp tỉnh lộ 782, 784 kết nối luân chuyển hàng hóa ra cảng, sân bay được thuận lợi hơn.

Nâng cấp, sửa chữa QL22B đảm bảo an toàn và rút ngắn thời gian đi lại cho doanh nghiệp và người dân.

Khởi công đầu tư hệ thống thủy lợi Phước Hòa vượt sông Vàm Cỏ hướng đến chuyển đổi và nâng năng suất cây trồng của hàng chục nghìn hecta đất nông nghiệp.

Hạ tầng thương mại, xã hội được đầu tư: Dự án Tổ hợp Khách sạn 5 sao – Trung tâm Thương mại Vincom Plaza – Vincom Shophouse Tây Ninh, Bệnh viện Tư nhân Hồng Hưng, Bệnh viện Xuyên Á...

F. DANH MỤC DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ

I. Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023

Danh mục dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh bao gồm 16 dự án (*Phụ lục 01*) trong đó:

- Lĩnh vực đầu tư xây dựng khu đô thị: 05 dự án;
- Lĩnh vực đầu tư xây dựng nhà ở: 06 dự án;
- Lĩnh vực khu thương mại dịch vụ, chợ: 01 dự án;
- Lĩnh vực công nghiệp: 03 dự án;
- Lĩnh vực du lịch: 01 dự án.

II. Danh mục dự án thu hút đầu tư lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025

Danh mục dự án thu hút đầu tư lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh Tây Ninh bao gồm 8 dự án (*Phụ lục 02*), trong đó:

- Lĩnh vực thể dục thể thao: 03 dự án;
- Lĩnh vực giáo dục đào tạo: 02 dự án;
- Lĩnh vực môi trường: 03 dự án;

G. ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

Tây Ninh thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư đúng với quy định của Chính phủ. Đồng thời, cam kết đảm bảo những lợi ích chính đáng của nhà đầu tư; luôn dành cho nhà đầu tư những ưu đãi cao nhất và chỉ yêu cầu nhà đầu tư thực hiện những nghĩa vụ thấp nhất trong khung quy định chung của Nhà nước. Tập trung hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện nhanh các thủ tục để giảm chi phí và thời gian gia nhập thị trường.

Tỉnh Tây Ninh có 06 huyện, 02 Thị xã và 01 Thành phố; Trong đó, Chính phủ ưu đãi đầu tư thuế Thu nhập Doanh nghiệp, thuế sử dụng đất, thuế xuất nhập khẩu... theo địa bàn, cụ thể:

-Địa bàn **không thuộc** địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: **Thành phố Tây Ninh.**

- Địa bàn **có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn**: Thị xã Hòa Thành, Thị xã Trảng Bàng, Huyện Gò Dầu, Huyện Dương Minh Châu.

- Địa bàn **có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn**: Huyện Tân Châu, Huyện Tân Biên, Huyện Châu Thành, Huyện Bến Cầu;

Thông tin liên hệ:

- ✓ **Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh (TANI DPI)**
 - Địa chỉ: Số 300 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
 - Số điện thoại: +84 2763 827638 hoặc +84 2763 822166;
 - Website: <https://sokhdt.tayninh.gov.vn>

- ✓ **Ban quản lý Khu kinh tế Tỉnh Tây Ninh (TANIZA)**
 - Địa chỉ: Số 215 đường 30/4, Khu phố 3, Phường 2, Thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
 - Số điện thoại: +84 2763 922661;
 - Website: <https://taniza.tayninh.gov.vn/>

- ✓ **Sở Công Thương Tỉnh Tây Ninh**
 - Địa chỉ: Số 304, đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu phố 2, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
 - Số điện thoại: +84 2763 888585 hoặc +84 27638 14885;
 - Website: <https://socongthuong.tayninh.gov.vn>

- ✓ **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tỉnh Tây Ninh**
 - Địa chỉ: Số 139A, Đường 30/4, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
 - Số điện thoại: +84 2763 822320;
 - Website: <https://sovhttdl.tayninh.gov.vn>

- ✓ **Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Tỉnh Tây Ninh**
 - Địa chỉ: Số 96, Đường Phạm Tung, Khu phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
 - Số điện thoại: +84 2763 822648;
 - Website: <https://sonongnghiep.tayninh.gov.vn>

PHỤ LỤC 01 - DANH MỤC
DỰ ÁN THU HÚT ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Tây Ninh)

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ (05 dự án)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
1	Khu đô thị phục vụ khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh	Đầu tư, xây dựng Khu đô thị phục vụ Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen nhằm phát triển Khu Đô thị mới tại không gian cửa ngõ Khu du lịch Núi Bà Đen.	Khu đô thị thuộc Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	78,93 ha	Đất dân	Dân số 4.000 người. Diện tích sàn xây dựng nhà ở 104,69 ha. 2.472 lô nhà ở liên kế.
2	Khu đô thị phụ cận KDLQG núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh	Đầu tư, xây dựng Khu đô thị phụ cận Khu du lịch quốc gia Núi Bà nhằm phát triển Khu Đô thị mới tại không gian cửa ngõ Khu du lịch Núi Bà Đen.	Phường Ninh Thạnh, Thành phố Tây Ninh	266 ha	Đất công + Đất dân	Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư được duyệt
3	Khu đô thị Long Thành Trung	Đầu tư Khu TMDV-du lịch, kết hợp nhà vườn sinh thái Gò Kén.	Phường Long Thành Trung, giáp kênh ao hồ-Phường Hiệp Tân, Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	73,03 ha	Đất dân	Mật độ xây dựng tối đa 60%; 01 đến 06 tầng
4	Khu đô thị Long thành Bắc	Đầu tư Khu đô thị phục vụ phát triển KT-XH kết hợp du lịch tâm linh khu vực Tòa thánh Cao đài	Khu vực Sân cu-phường Long Thành Bắc (hướng Bắc giáp đường 781, hướng Nam giáp đường Châu Văn Liêm), TX Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh	32 ha (Đất ở+ đất trồng CLN: 12 ha; đất trồng lúa 20 ha.)	Đất dân	Mật độ xây dựng tối đa 80%; 01 đến 06 tầng

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
5	Khu đô thị Rạch Sơn	Xây dựng khu đô thị có nhà ở	Khu phố Rạch Sơn, Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	6,19 ha (Đất lúa 3,2ha, đất CLN 2,59ha, đất ở 0,5ha)	Đất dân	Đất công viên cây xanh 0,66 ha, Đất ở liên kế 4,07 ha, Đất giao thông 1.454 ha.

II. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở (04 dự án)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
1	Khu nhà ở thương mại đường Hồ Văn Lâm phường 2, TPTN, tỉnh Tây Ninh	Đầu tư nhà ở	Đường Hồ Văn Lâm, Phường 2, TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	3,12 ha (đất công 1,67 ha, đất dân 1,53 ha)	Đất công + Đất dân	Đất ở 41,75%; cây xanh, công viên, giao thông 58,25%
2	Khu nhà ở thương mại thị trấn Tân Biên	Phát triển nhà ở thương mại, khu ở mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng XH, HTKT	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	2,32 ha	Đất công	104 căn, trong đó: 91 căn nhà liền kề và 13 căn nhà biệt thự. Diện tích sàn XD nhà ở: 47.215m ²
3	Khu nhà ở thương mại đường Nguyễn Minh Châu	Phát triển nhà ở thương mại, khu ở mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng XH, HTKT	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	1,18 ha	Đất công	46 căn nhà liền kề 04 tầng. Tổng DT sàn XD nhà ở 17.935,9m ²

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
4	Khu nhà ở thương mại phía Đông thị trấn Tân Biên	Phát triển nhà ở thương mại, khu ở mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng XH, HTKT	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	12,49 ha: đất công 0,81 ha, 11,68 ha	Đất công + Đất dân	Khu ở kết hợp TM 17.101,52m ² . Khu ở liền kề 27.935,98m ² .
5	Khu phố Thương mại Tân Biên	Phát triển nhà ở thương mại, khu ở mới hiện đại, đồng bộ về hạ tầng XH, HTKT	Khu phố 2, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	0,40 ha	Đất công	Quy mô 21 căn, từ 02-03 tầng
6	Khu nhà ở thương mại khu phố Thanh Hà	Dự án nhà ở	Khu phố Thanh Hà, Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	1,157 ha	Đất công	nhà ở liền kề 0,71 ha; giao thông 0,45 ha

III. LĨNH VỰC KHU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ, CHỢ (01 dự án)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
1	Chợ Đồng Khởi	Xây dựng chợ	Xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	1,25ha	Đất công	Xây dựng chợ theo quy định

IV. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP (03 dự án)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
1	Dự án Khu sản xuất, chế biến sản phẩm cho ngành trang trí nội thất, xây dựng	Sản xuất, chế biến sản phẩm cho ngành trang trí nội thất, xây dựng	Xã Hưng Thuận, Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	43,80 ha	Đất công	Theo đề xuất của nhà đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
2	Dự án cụm Công nghiệp Tân Hội 2	Đầu tư hạ tầng CCN	Xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	75 ha	Đất công	Theo đề xuất của nhà đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền
3	Khu Công nghiệp Hiệp Thạnh	Đầu tư kết cấu hạ tầng Khu Công nghiệp	Xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	573,81 ha	Đất công + đất dân	Theo đề xuất của nhà đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền

V. LĨNH VỰC DU LỊCH (01 dự án)

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất	Quy mô/thông số kỹ thuật (dự kiến)
1	Khu tham quan chuyên đề, nghỉ dưỡng trên đỉnh Núi Bà Đen, Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh	Đầu tư theo đồ án quy hoạch chung được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt để đưa Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen thành trung tâm du lịch đặc sắc về văn hóa, tâm linh, vui chơi giải trí, thể thao và du lịch sinh thái.	Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, Xã Thạnh Tân, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	69,86 ha (32,25 ha rừng chuyển đổi TMDV; 37,61 ha theo phương án được duyệt)	Đất công	Quy mô khách lưu trú khoảng 3.000 người, khách đến trong ngày 20.000 người, lao động 500 người.

PHỤ LỤC 02 - DANH MỤC

Dự án thu hút đầu tư lĩnh vực xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Tây Ninh)

I. LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất
1	Cụm công trình thể dục thể thao gắn liền với đất (Hồ bơi và sân Quần vợt)	Phát triển môn Bơi lội và môn Quần vợt của tỉnh, đào tạo Vận động viên thành tích cao, tổ chức các hoạt động, thi đấu 02 môn thể thao Bơi lội và Quần vợt.	Đường Hoàng Lê Kha, Phường 3, Thành phố Tây Ninh.	13.060m ²	Đất hoạt động Thể dục thể thao
2	Cụm công trình thể dục thể thao (Sân bóng đá mini (1.258 m ²), sân Quần vợt (1.477m ²), Hồ bơi trẻ em (1.204m ²))	Phục vụ người dân có chỗ vui chơi thể dục thể thao	Khuôn viên Trung tâm VH, TT&TT thị xã Trảng Bàng	3.939 m ²	Đất công
3	Xây dựng bể bơi	Phục vụ người dân, tập luyện bơi lội, phòng chống đuối nước	Khuôn viên Trung tâm VH huyện, KP 1, TTr Châu Thành	3.400 m ²	Đất công

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất
1	Dự án đầu tư vào lĩnh vực giáo dục	Đầu tư lĩnh vực giáo dục	Cầu K13 xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, Tây Ninh	22,26 ha	Đất công
2	Trường học chất lượng cao	Đầu tư lĩnh vực giáo dục, trường học chất lượng cao	Nằm trong dự án nhà ở kết hợp TMDV và trường học chất	3 ha	Đất công

			lượng cao, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh		
--	--	--	--	--	--

III. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

TT	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Diện tích	Nguồn gốc đất
1	Nhà máy nước Tân Biên (<i>giai đoạn 1</i>)	Cấp nước cho thị trấn Tân Biên	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên	0,5 ha	Đất dân
2	Trạm xử lý nước thải đô thị	Xử lý nước thải đô thị thị trấn Tân Biên	Thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên	0,5 ha	Đất dân
3	Nhà tang lễ và nhà hỏa táng	Phục vụ thị trấn Tân Biên và xã Thạnh Tây	Xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên.	Nhà hỏa táng 1 ha; Nhà tang lễ 1 ha	Đất dân + đất công